

Bản án số: 278/2020/HS-PT

Ngày: 27 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2020/TLPT- HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Hồ Văn Thanh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 490/2019/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: Hồ Văn Thanh V; giới tính: nam; sinh ngày 22 tháng 4 năm 1987 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: ấp H, xã M, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: không nơi ở nhất định; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: phụ hồ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Hồ Văn D và bà: Nguyễn Hồng Ng; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (không đăng ký kết hôn) và 01 con (sinh năm 2015); tiền sự: không; tiền án: không;

Nhân thân: ngày 20/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch, tỉnh Kiên Giang có Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 78/QĐKTVA đối với vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 18/6/2017 tại ấp H, xã M, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang, Quyết định khởi tố bị can số 127/QĐKTBC đối với Hồ Văn Thanh V về “Tội Trộm cắp tài sản”; ngày 30/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch có Lệnh bắt bị can để tạm giam số 21/LBBCĐTĐ (BL 415, 418, 420). Do bị cáo bỏ trốn nên ngày 16/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch có Quyết định truy nã số 01/QĐTN (BL 413). Ngày 31/7/2018, bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh

giữ người trong trường hợp khẩn cấp và sau đó ngày 01/8/2018, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về hành vi “Cướp tài sản” (BL 386, 389). Ngày 19/11/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 (bảy) tháng tù về “Tội Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2018 (Bản án số 81/2018/HS-ST - BL 425B-425D); ngày 28/02/2019, chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 72/GCN của Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh – BL 1788);

Bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp (trong vụ án này) từ ngày: 31/7/2018 (có mặt)

(Vụ án còn có 05 bị cáo khác, 12 bị hại, 10 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và bị cáo Nguyễn Hồng Ph đã tự nguyện rút đơn kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo của bị cáo V nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/7/2018, Nguyễn Thái H chạy xe Honda Wave biển số 59N1-050.33 chở Nguyễn Phú Đ từ xưởng nhôm kính H (đường số 15, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh) để đi làm kính cho khách hàng (Công ty A tại Quận 2). Khi đi, bị cáo H đem theo túi giỏ xách chứa vật dụng dùng để làm việc (búa, máy khoan, mát cắt) để ở бага xe. Trên đường đi, H nói Đ “Nếu gặp kèo nào thơm thì làm luôn” thì Đ đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, khi H chở Đ đến ngã tư N – P, Phường 10, quận G thì xe của H va chạm xe gắn máy hiệu Piaggio LX125, biển số 59V1-641.77 do ông Nguyễn Minh H1 điều khiển chạy cùng chiều, làm cả 02 xe cùng ngã xuống đường, H và ông H1 cãi nhau, còn Đ dắt xe Wave vào lề đường.

Khi ông H1 dựng xe lên để chạy đi thì H kéo xe này lại và tắt máy xe; ông H1 đẩy xe vào lề đường trước Xí nghiệp may Q (đường N, Phường 10, quận G) và tiếp tục cãi nhau với H. H lấy mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào đầu ông H1 nhưng ông dùng tay đỡ làm rơi mũ bảo hiểm xuống đường. Lúc này, Đ chạy xe Wave lại chỗ H, H đến giỏ đồ nghề để trên бага xe Wave lấy 01 cây búa dài khoảng 25cm cầm trên tay dọa đánh ông H1, ông hoảng sợ bỏ chạy về hướng P và nấp vào xe taxi đậu gần đó, H cầm búa đuổi theo đe dọa nên ông hoảng sợ bỏ chạy ra xa. Thấy ông H1 bỏ chạy, H quay lại chỗ Đ cắt búa vào trong giỏ rồi lấy xe Piaggio nổ máy bỏ chạy tẩu thoát. Đ chạy xe theo ngay phía sau với mục đích cản đường nếu có người đuổi theo. Ông H1 đến Công an Phường 10, quận G trình báo sự việc. Đến 13 giờ 00 cùng ngày, Đ và H bị Đội 3 Công an Thành phố

Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính và mời về làm việc lập biên bản thu giữ xe gắn máy hiệu Piaggio trên.

Ngày 29/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với H và Đ. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Kết luận định giá tài sản số 7181/KL-HĐ ĐGTS ngày 23/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (BL 1295-1296) thể hiện: thống nhất giá trị tài sản trong vụ án theo giá thị trường tại thời điểm ngày 27/7/2018 là 23.560.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy xét, Nguyễn Phú Đ còn khai nhận ngoài việc cùng Nguyễn Thái H cướp tài sản nêu trên, từ tháng 4/2018 đến gần cuối tháng 6/2018, bị cáo đã cùng Lê Thành T, Nguyễn Hồng Ph, Hồ Văn Thanh V thực hiện 09 vụ cướp tài sản khác trên địa bàn các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Phú Đ và Lê Thành T là bạn bè quen biết từ năm 2014 do ở cùng xóm. Khoảng đầu năm 2018, thông qua bị cáo Đ, Lê Thành T, Hồ Văn Thanh V và Nguyễn Hồng Ph quen biết nhau và thường đến uống cà phê tại quán nước quanh khu vực lề đường Tr và A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đầu tháng 4/2018, bị cáo Đ, Ph, T, V rủ nhau cùng đi cướp tài sản của những người phụ nữ đi 01 mình trên đường vắng để lấy tiền chia nhau tiêu xài, nếu phát hiện bị hại thì Đ chở V bằng xe Wave của Đ chạy lên chặn đầu xe hoặc ép xe, V ngồi sau rút chìa khóa xe của bị hại hoặc đập xe rồi đứng cạnh giới, còn T chở Ph bằng xe Sirius của T chạy đến dùng dao không chế cướp xe và tài sản tẩu thoát. Khi đi, T và Ph mang theo mỗi người 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm, T giấu con dao trong cốp xe Sirius, còn Ph giấu con dao trong túi quần để làm hung khí gây án, cụ thể như sau:

➤ Vụ thứ 01:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 16/4/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số), Nguyễn Hồng Ph chở Lê Thành T bằng xe Sirius (không rõ biển số) đi trên nhiều tuyến đường để tìm những phụ nữ đi 01 mình nhằm cướp tài sản. Khi đến đoạn đường Ng, xã L, huyện N, nhóm của Đ phát hiện bà Trịnh Hoài Th đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 21E1-281.76 lưu thông trên đường nên cả nhóm bám theo sau. Khi bà Th rẽ vào hẻm 274 Ng và dừng trước cổng nhà trọ đường Ng, ấp 2, xã L, huyện N thì Đ chở V dừng xe tại đầu hẻm để canh giới, còn Ph chở T chạy đến chỗ bà Th. T xuống xe cầm dao Thái Lan không chế buộc bà Th đưa xe, bà Th liền rút chìa khóa xe ra cầm trên tay. T dùng tay giật lấy chìa khóa và ba lô của bà Th, bà giằng co kéo ba lô lại, T dùng dao cắt đứt quai ba lô rồi lấy ba lô leo

lên xe cho Ph chở đi cùng Đ chở V tẩu thoát về quận T. Sau đó, T kiểm tra ba lô thấy có 03 điện thoại di động và 100.000 đồng) (T khai không nhớ bán ở đâu, được bao nhiêu tiền), chia mỗi người 500.000 đồng xài hết. Còn bà Th đến trình báo tại Công an xã L, huyện N.

Kết luận định giá tài sản ngày 02/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện N (BL 721) ghi nhận: điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng giá 3.990.000 đồng ; điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2, màu vàng giá 2.690.000 đồng ; điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen giá 138.000 đồng. Tổng cộng : 6.818.000 đồng.

➤ Vụ thứ 02:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 04/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave (không rõ biển số), Nguyễn Hồng Ph chở Lê Thành T bằng xe Sirius (không rõ biển số) đi trên đường Ng1, xã N1, huyện N để tìm những phụ nữ đi xe gắn máy 01 mình nhằm cướp tài sản. Khi chạy đến tổ 3, ấp 1, xã N1, huyện N, cả nhóm phát hiện bà Nguyễn Thị Tường V đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 59C1-459.61 chạy cùng chiều. Đ chở V chạy đến ép sát xe bà Tường V, V ngồi sau chồm người qua dùng tay tắt máy và rút lấy chìa khóa xe bà Tường V. Ph chở T chạy đến, T rút dao Thái Lan ra đe dọa buộc bà Vân xuống xe. T lấy xe bà Tường V rồi cùng đồng phạm tẩu thoát về quận T. Sau đó, Ph và T đem xe Honda Airblade của bà Tường V đến điểm hẹn gần tiệm sửa xe NC bán cho Nguyễn Thế Q và Nguyễn Khương D với giá 5.000.000 đồng, chia cho mỗi người 1.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng ăn uống chung. Bà Tường V đến trình báo tại Công an xã N1, huyện N.

Kết luận định giá tài sản ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện N (BL 769) thể hiện giá trị tài sản là 28.500.000 đồng.

➤ Vụ thứ 03:

Khoảng 03 giờ 45 ngày 08/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave (không rõ biển số), Nguyễn Hồng Ph chở Lê Thành T bằng xe Sirius (không rõ biển số) đi tìm đối tượng là phụ nữ đi xe gắn máy 01 mình để cướp tài sản. Khi chạy đến đường số 9, xã B, huyện B1, cả nhóm phát hiện bà Phạm Lê Bảo Ng đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 71B3-143.27 chở bà Nguyễn Ngọc T. Khi đến trước nhà đường số 9, ấp 4A, xã B, huyện B1, Ph chở T chạy đến ép xe bà Ng, T làm ngã xe. Đ chở V chạy phía sau để cảnh giới. Bà Ng dựng xe lên và rút chìa khóa xe ra cầm trên tay. T xuống xe dùng dao Thái Lan khống chế cướp của bà T 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S và giật lấy chìa khóa xe của bà Ng đang cầm. Sau đó, T lấy xe Honda Vision của bà Ng (trong cốp xe có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7

Plus, 900.000 đồng và một số giấy tờ của bà Ng; 1.600.000 đồng và một số giấy tờ của bà T) rồi cùng đồng phạm tẩu thoát về quận T. T và Ph mang xe đến gần tiệm sửa xe NC bán cho Nguyễn Thế Q và Nguyễn Khương D với giá 4.000.000 đồng. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại quán cà phê trên đường A, quận T chia mỗi người 1.500.000 đồng. Còn 02 điện thoại di động Ph mang đi bán (không nhớ bán cho ai, được bao nhiêu tiền) và dùng tiền này cho cả nhóm đi ăn uống chung. Bà Ng và bà T đến Công an xã B, huyện B1 trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 1123/HĐ ĐG – TTHS – TCKH ngày 04/7/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện B1 (BL 631-640) thể hiện: điện thoại di động Iphone 7 Plus: không xác định được thời điểm mua để tính giá trị còn lại; điện thoại di động Oppo F1S: tỉ lệ còn lại là 95% được định giá là 4.740.000 đồng; xe gắn máy hiệu Honda, loại Vision, biển số 71B3-143.27, tỉ lệ còn lại là 85% được định giá là 31.875.000 đồng.

➤ Vụ thứ 04:

Khoảng 03 giờ 00 ngày 14/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave (không rõ biển số), Lê Thành T chở Nguyễn Hồng Ph bằng xe Sirius (không rõ biển số) đi trên địa bàn Quận 8 tìm những đối tượng là phụ nữ đi xe gắn máy 01 mình để cướp tài sản. Khi đến đường P, Phường 6, Quận 8, cả nhóm phát hiện bà Nguyễn Thị Kim L điều khiển xe Honda Wave biển số 60B4-450.59 (xe do anh trai bà là ông Nguyễn Trọng C đứng tên đăng ký, ông C đưa xe cho bà L sử dụng) đi trên đường nên bám theo. Khi bà L chạy đến trước nhà số 2287 P, Phường 6, Quận 8, Đ chở V chạy lên ép xe bà L dừng lại. T chở Ph chạy đến, Ph xuống xe cầm dao Thái Lan đe dọa buộc bà L xuống xe rồi lấy xe của bà L cùng đồng phạm tẩu thoát về quận T. T và Ph mang xe Honda Wave của bà L đến gần tiệm sửa xe NC bán cho Q và D với giá 2.000.000 đồng, chia cho mỗi người được 500.000 đồng. Bà L đến Công an Phường 6, Quận 8 trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 8 (BL 564) thể hiện giá trị tài sản là 8.750.000 đồng.

➤ Vụ thứ 05:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 15/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave, Lê Thành T chở Nguyễn Hồng Ph bằng xe Sirius đi trên nhiều tuyến đường để tìm những phụ nữ đi xe gắn máy 01 mình để cướp tài sản. Khi đến đoạn đường Ng2, phường T, Quận 7, cả nhóm phát hiện bà Phạm Thị Hoài Nh đang điều khiển xe Yamaha Nozza biển số 86B6-238.75 chạy trên đường nên cả nhóm bám theo sau. Khi bà Nh chạy xe đến gần khu vực xây dựng Dự án Xuân Mai tại tổ 6, khu phố 1, phường T, Quận 7, Đ chở V chạy lên cảnh giới, còn T chở Ph chạy lên chặn đầu xe bà Nh lại. Ph xuống xe dùng dao Thái Lan

đe dọa bà Nh, bà Nh hoảng sợ bỏ lại xe và chạy sang bên kia đường truy hô “Cướp”. Ph lấy xe bà Nh (trong bóp xe có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen) cùng đồng phạm tẩu thoát về quận T. Sau đó, T và Ph đến một tiệm cầm đồ trên đường L, quận T (không nhớ địa chỉ) bán xe Yamaha Nozza trên được 3.000.000 đồng và điện thoại Iphone Plus 7 được 700.000 đồng. T chia cho mỗi người 500.000 đồng, còn lại 1.700.000 đồng thì cả nhóm ăn uống chung. Bà Nh đến Công an phường T, Quận 7 trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 284/KL-HĐ ĐG TTHS ngày 22/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 7 (BL 1367) thể hiện Xe gắn máy Yamaha Nozza biển số 86B6-238.75 trị giá 12.000.000 đồng; điện thoại di động Iphone 7 Plus lock 32Gb màu đen trị giá 7.000.000 đồng.

➤ Vụ thứ 06:

Khoảng 04 giờ 00 ngày 17/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave, Lê Thành T chở Nguyễn Hồng Ph bằng xe Sirius đi trên đường H, Quận 7 tìm những phụ nữ đi xe gắn máy để cướp tài sản. Cả nhóm phát hiện bà Trần Thị Kim H đang điều khiển xe Honda Vision màu đen, biển số 62M1-158.76 rẽ vào hẻm 1248 H, khu phố 5, phường T, Quận 7 nên bám theo. Khi đến trước nhà số 1248/44A H, khu phố 5, phường T, Quận 7, T chở Ph chạy đến áp sát xe bà H, Đ và V đứng đầu hẻm cảnh giới. Ph dùng dao Thái Lan đe dọa buộc bà H xuống xe rồi lấy xe của bà H, sau đó cùng đồng phạm tẩu thoát. T và Ph mang xe Vision trên đến gần tiệm sửa xe NC bán cho Nguyễn Thế Q và Nguyễn Khương D với giá 4.000.000 đồng, chia cho mỗi người được 500.000 đồng, còn lại ăn uống chung và sử dụng ma túy.

Kết luận định giá tài sản số 290/KL-HĐ ĐG TTHS ngày 22/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 7 (BL 1433) thể hiện chiếc xe trị giá 17.000.000 đồng.

➤ Vụ thứ 07:

Khoảng 02 giờ 30 ngày 18/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave, Nguyễn Hồng Ph chở Lê Thành T bằng xe Sirius đi trên các tuyến đường khu vực huyện N để tìm những phụ nữ đi xe gắn máy để cướp tài sản. Khi đến trước nhà số 1204 L1, ấp 3, xã Ph2, huyện N, cả nhóm phát hiện bà Phan Thị Mỹ Ng điều khiển xe Yamaha Sirius biển số 67B1-381.29 (xe do bà Phạm Thị V đứng tên đăng ký, bà V mua cho bà Ng sử dụng), Đ chạy xe chở V đến tiếp cận và ép xe bà Ng. Ph chở T đến, T xuống xe dùng dao Thái Lan không chế buộc bà Ng đưa xe và điện thoại. T lấy xe của bà Ng (trong bóp xe có 600.000 đồng và một số giấy tờ), 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 rồi cùng đồng phạm lên xe tẩu thoát. Ph và T đem xe Sirius của bà Ng đến gần tiệm sửa xe NC bán cho Nguyễn Thế Q và Nguyễn Khương D với giá 2.500.000

đồng, chia cho mỗi người được 500.000 đồng, còn dư 500.000 đồng ăn nhậu chung. Ph mang điện thoại di động của bà Ng đi bán (Ph khai không nhớ bán cho ai) được 600.000 đồng cả nhóm đi ăn uống chung.

Kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện N (BL 681) thể hiện: Xe mô tô hiệu Yamaha trị giá 15.000.000 đồng, điện thoại di động trị giá 2.150.000 đồng, tổng cộng 17.150.000 đồng.

➤ Vụ thứ 08:

Khoảng 01 giờ 45 ngày 22/6/2018, Nguyễn Phú Đ chở Hồ Văn Thanh V bằng xe Wave, Lê Thành T chở Nguyễn Hồng Ph bằng xe Sirius đi trên đường Ng1 tìm những phụ nữ đi xe gắn máy để cướp tài sản. Khi đến tổ 12, ấp 4 đường Ng1, xã Ph2, huyện N thì phát hiện bà Nguyễn Thị Kim V đang điều khiển xe Honda Vision màu trắng biển số 59K1-812.99 chạy trên đường nên Đ chở V tiếp cận ép xe bà Kim V. T chở Ph chạy đến và Ph dùng dao Thái Lan khống chế buộc bà Kim V đưa xe. Ph lấy xe của bà Kim V rồi cùng đồng phạm bỏ chạy. Bà Kim V gọi điện thoại kêu bà Nguyễn Thị Thu V1 (là bạn bà Kim V và là người đứng tên đăng ký chiếc xe Honda Vision biển số 59K1-812.99, bà Thu V1 cho bà Kim V mượn xe) và ông Nguyễn Quốc Ph (là con bà Thu V1) đang ở nhà đuổi theo do xe có gắn thiết bị định vị. Ông Ph vừa chở bà Thu V1 vừa sử dụng điện thoại điều khiển thiết bị định vị rồi tắt máy xe. Khi đến cầu Him Lam (gần khu vui chơi Vietopia, số 2-4 khu dân cư Him Lam, đường số 9, phường Tân Hưng, Quận 7), ông Ph thấy Ph đang ngồi trên xe Vision cho T điều khiển xe Sirius đẩy phía sau nên ông Ph chặn lại và lấy được xe Vision của bà Kim V. T, Ph, Đ, V chạy thoát về quận T. Bà Kim V đến Công an xã Ph2, huyện N trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản ngày 09/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện N (BL 519) thể hiện giá trị chiếc xe trên trị giá 27.800.000 đồng.

➤ Vụ thứ 09:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 23/6/2018, Nguyễn Phú Đ sử dụng xe gắn máy hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) đến nhà số 449 A, Phường 18, quận T rủ và chở Hồ Văn Thanh V đến quán nước lề đường Tr, Phường 10, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trên gập Lê Thành T và Nguyễn Hồng Ph. Khi ngồi uống cà phê tại đây, Lê Thành T, Nguyễn Hồng Ph, Nguyễn Phú Đ rủ nhau cùng đi cướp tài sản. T chở Ph bằng xe Sirius chạy trước, Đ chở V chạy sau qua nhiều tuyến đường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để tìm người cướp tài sản.

Khoảng 02 giờ 55 ngày 24/6/2018, khi đến đường B, Phường 1, Quận 4, cả nhóm phát hiện bà Nguyễn Hoàng Hải Th chạy xe Honda Vision màu trắng biển số 67B1-745.41 chở bà Nguyễn Xuân T, T và Ph ra hiệu cho Đ chở V chạy xe

vượt lên, khi bà Th rẽ trái vào đường nội bộ trước số 360D B, Phường 1, Quận 4, thì Đ chở V áp sát xe bà Th, V ngồi sau dùng chân đạp vào xe bà Th nhưng xe bà Th không ngã. Bà Th dùng xe rút chìa khóa xe và truy hô “Cướp, cướp”. T chở Ph chạy đến, Ph xuống xe lấy con dao Thái Lan ra kề vào cổ bà Th và đe dọa “Mày la là tao giết mày chết” nhưng bà Th và bà T vẫn truy hô. Bà Th rút chìa khóa xe bỏ chạy về hướng đường B, T cầm dao đuổi theo bà Th giành lấy chìa khóa và giật ba lô bà Th đang đeo trước ngực nhưng không được. Ph lấy xe Honda Vision thì bị bà T kéo xe lại làm ngã xe. Ph, Đ và V dùng tay, nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào người bà T, T chạy đến cùng tham gia đánh bà T nên bà sợ hãi và buông xe ra. Ph dựng xe Vision lên nhưng do không có chìa khóa xe nên không nổ máy được. T chạy xe Sirius và dùng chân đẩy xe Vision do Ph điều khiển cùng bỏ chạy. V chở Đ chạy sau nhằm mục đích ngăn cản, chống trả lại nếu bị truy đuổi.

Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, T điều khiển xe Sirius và Ph điều khiển xe Vision cùng chạy đến tiệm sửa xe NC bán xe Vision vừa cướp được. Trên đường đi, Ph gọi điện thoại cho Nguyễn Thế Q hẹn đến tiệm sửa xe NC xem xe. Q gọi điện thoại cho D biết, D từ nhà (ấp Tr, xã Tr1, huyện C) điều khiển xe Dream biển số 54F4-6011 chạy đến nhà Lê Quốc Kh lấy của Kh 4.000.000 đồng rồi chạy xe đến nhà Q (tổ 6, ấp Đ, xã Tr, huyện C) chở Q đến gần tiệm sửa xe NC gặp T và Ph. Tại đây, Q xem xe Vision thì thấy ổ xe bị hỏng, không có chìa khóa và đề xe không nổ nên không mua. T lại đấu dây điện nổ máy xe nên Q đồng ý mua. Ph đòi bán xe giá 6.000.000 đồng nhưng Q trả giá 4.000.000 đồng thì T và Ph đồng ý bán. D đưa cho Q 4.000.000 đồng để Q đưa Ph. Q điều khiển xe Dream còn D điều khiển xe Vision trên chạy về nhà Kh giao xe Vision cho Kh, Kh cho D 400.000 đồng. Sau khi bán được xe, Ph cùng T hẹ gặp Đ, V tại quán nước lề đường Tr, Phường 10, quận T và chia cho mỗi người 500.000 đồng, số tiền còn lại cả nhóm ăn uống chung.

Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐ ĐG ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 4 (BL 163) thể hiện: Giá trị tài sản đề nghị định giá tại yêu cầu định giá tài sản số 383 ngày 03/7/2018 : 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Vision, màu trắng ; số khung : RLHJF5802EY444039 ; số máy : JF58E0329842 ; biển số 67B1-74.541, đã qua sử dụng và có giá trị là 27.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 490/2019/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 260, Điều 299, Điều 326 của Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589, Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Thanh V phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Thanh V: 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú Đ, Lê Thành T, Nguyễn Hồng Ph và Nguyễn Thái H (Cô) phạm tội “Cướp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thế Q (TS, B) và Nguyễn Khương D phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Xử phạt các bị cáo Nguyễn Phú Đ 14 (mười bốn) năm tù, bị cáo Lê Thành T 09 (chín) năm tù, bị cáo Nguyễn Hồng Ph 11 (mười một) năm tù, bị cáo Nguyễn Thái H (Cô) 07 (bảy) năm tù, bị cáo Nguyễn Thế Q (TS, B) 04 (bốn) năm tù, bị cáo Nguyễn Khương D 04 (bốn) năm tù.

Bản án sơ thẩm còn quyết định việc buộc các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường, buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước, xử lý vật chứng, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 27/11/2019 bị cáo Hồ Văn Thanh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 04/12/2019 bị cáo Nguyễn Hồng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; đến ngày 17/12/2019 bị cáo Ph có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; Do đó, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Thông báo số 19/2020/TB-TA ngày 21/02/2020 về việc bị cáo Ph rút đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V thay đổi yêu cầu kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo là oan. Tuy nhiên, căn cứ các chứng cứ đã thu thập gồm lời khai của các bị cáo khác, lời khai, nhận dạng của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường... có đủ cơ sở khẳng định, án sơ thẩm xử phạt bị cáo V về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, 02 trong nhiều bị cáo là bị cáo Nguyễn Hồng Ph và bị cáo Hồ Văn Thanh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Trước khi xét xử phúc thẩm, đến ngày 17/12/2019 bị cáo Ph có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy, việc bị cáo Ph rút yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo này theo luật định.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Văn Thanh V thấy rằng: Trong vụ án này, nhóm các bị cáo Nguyễn Phú Đ, Nguyễn Thái H, Lê Thành T, Nguyễn Hồng Ph và Hồ Văn Thanh V đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho các bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản nên phạm tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ và gây hoang mang, bất an trong toàn xã hội.

Kết quả điều tra đã cho thấy: Từ tháng 4/2018 đến cuối tháng 6/2018, bị cáo Hồ Văn Thanh V cùng các bị cáo khác gồm: Nguyễn Phú Đ, Lê Thành T, Nguyễn Hồng Ph liên tiếp thực hiện 09 vụ cướp tài sản khác gồm có xe gắn máy, điện thoại di động, tiền và một số giấy tờ tại địa bàn huyện N, Quận 7, Quận 8, Quận 4 và huyện B1. Qua định giá, tổng giá trị tài sản của 09 vụ trên là 192.233.000 đồng. Quá trình thực hiện tội phạm của các bị cáo này rất manh động, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo V tham gia thực hiện tội phạm 09 lần, vai trò hết sức tích cực trong quá trình phạm tội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, quá trình điều tra không thành khẩn khai báo, gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V thay đổi yêu cầu kháng cáo, kêu oan. Tuy nhiên, căn cứ các chứng cứ đã thu thập là lời khai của các bị cáo khác về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, sự xác nhận, nhận dạng của bị hại đã cho thấy: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mà không oan như yêu cầu kháng cáo.

Vì lẽ đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp và cần thiết cho yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo V là không có cơ sở để chấp nhận. Cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo V phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng Ph. Bản án sơ thẩm có hiệu lực đối với bị cáo này; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo kêu oan của bị cáo Hồ Văn Thanh V. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 490/2019/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Căn cứ vào điểm a, d, đ khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 260, Điều 299, Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589, Điều 288 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Thanh V phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Thanh V: 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo V phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Trần Thị Thu Thủy

Phạm Công Mười